

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2021

Báo cáo lần thứ:

1

Năm báo cáo:

2021

**PHIẾU THÔNG TIN VỀ ỨNG DỤNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

(Áp dụng cho tất cả loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ)

1.1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu các đặc điểm di truyền phân tử của quần thể bò lai tự nhiên giữa bò tót (*Bos gaurus*) và bò nhà (*Bos taurus*) ở vườn Quốc gia Phước Bình tạo cơ sở cho công tác chọn giống

1.2. Loại hình nhiệm vụ: Đề tài khoa học và công nghệ

1.3. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ/Tổ chức được giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả:

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Công nghệ sinh học, Viện HL KH&CNVN, 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Cơ quan chuyển giao, áp dụng: Trung tâm ứng dụng KHCN, Sở KH&CN Lâm Đồng.

1.4. Họ và tên chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS. TS. Lê Văn Sơn

1.5. Ngày được nghiệm thu, đánh giá chính thức: ngày 28 tháng 6 năm 2018

1.6. Giấy đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ số: 202/GCN -
TTTL

Ngày cấp: 11/9/2018 Cơ quan cấp: Trung tâm Thông tin – Tư liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam



1.7. Bộ/Ngành/UBND tỉnh chủ quản của tổ chức chủ trì nhiệm vụ: UBND Tỉnh Lâm Đồng

1.8. Mô tả nội dung ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

(Mô tả ngắn gọn những ứng dụng của kết quả của nhiệm vụ: đã ứng dụng như thế nào; ứng dụng vào lĩnh vực, hoạt động gì; có chuyên giao công nghệ không)

-Về khoa học:

+ Số liệu về bộ nhiễm sắc thể của 03 cá thể bò lai F1 và 01 bò lai F2

+ Xác định được 02 chỉ thị SSR đặc trưng (BM861 và BM1818) giúp phân biệt con lai giữa bò tót và bò nhaterna.

+ Xác định được 02 trình tự các đoạn gen (POU1F1 và ZFY) giúp nhận biết con lai giữa bò tót và bò nhaterna.

-Về ứng dụng:

Kết quả nghiên cứu được bàn giao cho Trung tâm ứng dụng khoa học và Công nghệ Lâm Đồng, làm cơ sở cho các biện pháp lai tạo đàm bò mang nguồn gen quý của bò tót có năng suất, chất lượng cao, khả năng chống chịu với bệnh tật tốt và đáp ứng với điều kiện chăn nuôi quảng canh, kém thuận lợi

1.9. Nêu hiệu quả kinh tế (nếu có), tác động kinh tế-xã hội, môi trường, ý nghĩa khoa học, v.v.. mà những ứng dụng kết quả nhiệm vụ mang lại (nếu có):

Đây là nghiên cứu đầu tiên ở Việt Nam về việc phân tích con lai khác loài giữa bò tót và bò nhaterna. Kết quả phân tích di truyền phân tử của quần thể bò lai tự nhiên là cơ sở cho công tác cho lai tạo đàm bò mang nguồn gen quý của bò tót tại Vườn quốc gia Phước Bình.

II. PHẦN THÔNG TIN THEO LOẠI HÌNH NHIỆM VỤ

(Lựa chọn nội dung của phần thứ hai tùy theo loại hình nhiệm vụ)

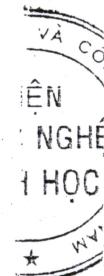
• Áp dụng đối với Đề tài khoa học và công nghệ

2.1. Kết quả của đề tài được ứng dụng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nào?:

(đánh dấu chọn lĩnh vực phù hợp)

Khoa học tự nhiên

Khoa học công nghệ và kỹ thuật



Khoa học nông nghiệp

Khoa học y-dược

Khoa học xã hội

Khoa học nhân văn

2.2. Kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có được sử dụng để giải quyết vấn đề thực tế, là cơ sở để đề xuất những nội dung nghiên cứu hoặc những vấn đề mới?: Được ứng dụng giải quyết vấn đề thực tế

2.3. Số lượng công bố khoa học, văn bằng sở hữu công nghiệp có nguồn gốc từ kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

2.3.1. Số lượng công bố trong nước: 01

2.3.2. Số lượng công bố quốc tế: 0

2.4. Từ ứng dụng kết quả của đề tài, có hình thành yêu cầu bảo hộ sở hữu công nghiệp không? (*đơn yêu cầu bảo hộ; bằng bảo hộ được cấp,...*): Không

2.5. Việc ứng dụng kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có góp phần vào đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ không? (*cho biết số Tiến sĩ, Thạc sỹ sử dụng kết quả của đề tài cho nội dung luận án, luận văn của mình, nếu có*): Đã đào tạo được 01 cử nhân và 01 Thạc sỹ.

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC BÁO CÁO KẾT QUẢ



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Phí Quyết Tiến

